

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC TRONG VIỆC HÌNH THÀNH NHÂN CÁCH SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TÂM LÝ HỌC GIÁO DỤC

Nguyễn Thị Thi¹

Tóm tắt. Sinh viên nói chung và sinh viên chuyên ngành Tâm lý học giáo dục nói riêng là lực lượng xã hội to lớn; một nhân tố quan trọng quyết định tương lai, vận mệnh của đất nước. Vì thế, việc giáo dục, bồi dưỡng nhân cách cho sinh viên chuyên ngành Tâm lý học giáo dục là nhằm xây dựng đội ngũ trí thức tương lai vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Từ khóa: Sinh viên, Tâm lý học giáo dục, đạo đức, nhân cách.

1. Đặt vấn đề

Cách mạng nước ta hiện nay đang trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội với những thời cơ lớn cùng những thách thức không nhỏ. Trước mục tiêu đặt ra là đến giữa thế kỷ XXI, Việt Nam là một nước công nghiệp hiện đại, đòi hỏi phải có một nền kinh tế thị trường hoàn thiện, với tăng trưởng cao, ổn định và bền vững. Để đạt được những mục tiêu đã xác định và khắc phục nguy cơ tụt hậu ngày càng xa so với các nước trong khu vực và trên thế giới thì yếu tố quan trọng quyết định nhất là phát huy nhân tố con người. Với tính cách là gốc của người cách mạng, là tiêu chuẩn hàng đầu và là nền tảng của các yếu tố khác trong nhân tố con người - đạo đức và việc giáo dục đạo đức đặc biệt là giáo dục đạo đức cho sinh viên chuyên ngành tâm lý trở lên quan trọng và cấp thiết hơn bao giờ hết.

Nhân cách là đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học xã hội và nhân văn như tâm lý học, đạo đức học, xã hội học... Để giải đáp những vấn đề chung nhất về nhân cách, trước hết đó là nhiệm vụ của triết học.

Khi nói đến nhân cách là nói tới nhân cách của con người hiện thực, gắn liền với bản chất xã hội của nó, là sản phẩm của những hoàn cảnh xã hội, hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Con người hình thành nên một nhân cách là một quá trình kép, xã hội hóa cá nhân và cá nhân hóa xã hội. Với đặc điểm riêng về di truyền, về sinh lý thần kinh, về hoàn cảnh sống... mỗi cá nhân tiếp thu và chuyển những giá trị văn hóa của xã hội vào bên trong mình, tự đánh giá, tự giáo dục. Cá nhân xã hội và cá nhân nhân cách là thống nhất. Sự phân biệt giữa hai khái niệm “cá nhân” và “nhân cách” cũng chỉ là tương đối. Khi nói tới “nhân cách” là muốn nói tới những đặc điểm, thuộc tính, phẩm chất... độc đáo riêng biệt ấy trong mối quan hệ giữa những cá nhân, là cái để phân biệt giữa cá nhân này

Ngày nhận bài: 05/01/2018. Ngày nhận đăng: 15/02/2018.

¹Học viện Quản lý giáo dục; e-mail: thitapchi@gmail.com

với cá nhân khác. Biểu hiện rõ nhất của nhân cách là thái độ, bản lĩnh, hành vi của cá nhân phù hợp với thang giá trị xã hội. Xem xét nhân cách trong tính chỉnh thể, chúng ta vừa phải chú ý đến những đặc điểm mang tính địa phương, dân tộc, thời đại, vừa phải chú ý đến cá tính làm nên nét cá biệt của mỗi nhân cách. Nhân cách là sản phẩm của những hoàn cảnh lịch sử cụ thể nhưng đồng thời sản phẩm ấy lại được cá thể hóa sâu sắc ở mỗi con người.

2. Đặc điểm cơ bản của nhân cách

Tính thống nhất của nhân cách: Nhân cách là một chỉnh thể thống nhất giữa phẩm chất và năng lực, giữa đức và tài của con người. Trong nhân cách có sự thống nhất hài hoà giữa cấp độ: cấp độ bên trong cá nhân, cấp độ liên cá nhân và cấp độ siêu cá nhân. Vì vậy, trong công tác giáo dục ta cần chú ý giáo dục con người như là một nhân cách hoàn chỉnh.

Tính ổn định của nhân cách: Nhân cách là tổ hợp các thuộc tính tâm lý tương đối ổn định, tiềm tàng trong mỗi cá nhân. Nó rất khó hình thành và cũng khó mất đi. Nhân cách mang tính ổn định nhưng nó không phải là cái gì bất biến, mà nó vẫn có thể thay đổi được theo hướng phát huy mặt tốt, tích cực để hạn chế mặt tiêu cực trong nhân cách.

Tính tích cực của nhân cách: Nhân cách là chủ thể của hoạt động và giao tiếp, là sản phẩm của xã hội. Vì thế nhân cách mang tính tích cực. Giá trị đích thực của nhân cách, chức năng xã hội và cốt cách làm người của cá nhân thể hiện rõ nét ở tính tích cực của nhân cách.

Tính giao tiếp của nhân cách: Nhân cách chỉ có thể hình thành phát triển, tồn tại và thể hiện trong hoạt động và trong mối quan hệ giao tiếp với những nhân cách khác. Thông qua giao tiếp con người gia nhập vào hệ thống quan hệ xã hội, lĩnh hội các chuẩn mực đạo đức và hệ thống giá trị xã hội. Qua giao tiếp mà con người tự giáo dục và giáo dục lẫn nhau

3. Giáo dục và vai trò của giáo dục tới nhân cách

Giáo dục được hiểu theo cả nghĩa rộng và nghĩa hẹp:

+ Nghĩa hẹp: Giáo dục thường được hiểu là quá trình tác động có ý thức, có mục đích và có kế hoạch về mặt tư tưởng, đạo đức và hành vi trong tập thể trẻ em và học sinh, trong gia đình và cơ quan giáo dục ngoài nhà trường.

+ Nghĩa rộng: Giáo dục còn mang ý nghĩa rộng hơn giáo dục bao gồm cả việc dạy học cùng với hệ thống tác động sư phạm khác, trực tiếp hay gián tiếp, trong trường và ngoài trường, trong gia đình và ngoài xã hội. Là quá trình tác động đến thế hệ trẻ về mặt tư tưởng, đạo đức, hành vi nhằm hình thành thái độ, niềm tin, thói quen cư xử đúng đắn trong gia đình, nhà trường và xã hội (bao gồm cả dạy học và cách tác động giáo dục khác đến con người).

Vai trò:

+ Giáo dục vạch phương hướng cho sự hình thành và phát triển nhân cách. Qua giáo dục, thế hệ trước truyền lại cho thế hệ sau những kinh nghiệm xã hội - lịch sử đó được kết tinh trong các sản phẩm văn hoá vật chất và tinh thần của nhân loại. Thế hệ trẻ lĩnh hội những kinh nghiệm đó để biến chúng thành kinh nghiệm của bản thân, tạo nên nhân cách của mình.

+ Giáo dục có thể đem lại cho con người những cái mà yếu tố bẩm sinh - di truyền hay môi trường tự nhiên không thể đem lại được.

+ Giáo dục có thể phát huy tối đa các mặt mạnh của các yếu tố khác chi phối sự hình thành nhân cách (yếu tố sinh thể, hoàn cảnh sống...).

+ Giáo dục có thể bù đắp những thiếu hụt, hạn chế do các yếu tố bẩm sinh - di truyền không bình thường, hoàn cảnh bị tai nạn hay chiến tranh gây nên.

+ Giáo dục có thể đón trước sự phát triển, “hoạch định nhân cách tương lai” để tác động hình thành và phát triển phù hợp với sự phát triển của xã hội.

Nhân cách ở sinh viên là tổng thể những phẩm chất đạo đức, năng lực thể chất và tinh thần được hình thành một cách lịch sử - cụ thể, quy định giá trị và những hành vi xã hội của sinh viên, được thể hiện trong hoạt động học tập, giao tiếp, ứng xử, hoạt động xã hội của cá nhân mỗi sinh viên.

Như vậy, việc xây dựng nhân cách cho sinh viên là tạo môi trường thuận lợi cho việc hình thành và phát triển những phẩm chất đạo đức, năng lực thể chất và tinh thần ở sinh viên, kích thích tính tự giác học tập, rèn luyện, sáng tạo.

4. Giáo dục đạo đức cho sinh viên chuyên ngành Tâm lý học giáo dục

4.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến nhân cách của sinh viên chuyên ngành Tâm lý

Thứ nhất, sự tác động hai mặt của kinh tế thị trường. Bên cạnh tác động tích cực, kinh tế thị trường có những tác động tiêu cực. Đó là sự kích thích lòng tham lợi, thực dụng,... Như vậy, trong cơ chế thị trường không thể không có sự chuyển đổi giá trị đạo đức và các quan niệm về lý tưởng, lối sống, trách nhiệm xã hội. Những biến đổi trên tác động không nhỏ đến nhân cách sinh viên.

Thứ hai, đổi mới, mở cửa giao lưu, hội nhập quốc tế đã giải phóng tiềm năng con người, tạo điều kiện cho việc tiếp thu tri thức nhân loại. Tuy nhiên, bên cạnh những tinh hoa văn hóa cũng có không ít những yếu tố phản văn hóa, tác động làm tha hóa con người, trong đó có thanh niên, sinh viên, đòi hỏi chúng ta phải sàng lọc, loại bỏ.

Thứ ba, do xuất phát từ nền kinh tế lạc hậu, trải qua chiến tranh tàn phá, đến nay nước ta vẫn đang đứng trước những thách thức lớn. Trong lĩnh vực văn hóa, tinh thần tuy có nhiều mặt tiến bộ, nhưng cũng còn nhiều điều đáng lo ngại, ảnh hưởng xấu đến môi trường văn hóa đạo đức, làm nảy sinh trong sinh viên những tiêu cực về lối sống, suy giảm niềm tin và một bộ phận tha hóa về đạo đức, nhân cách.

Thứ tư, công tác giáo dục nhân cách sinh viên còn nhiều tồn tại, còn phiến diện, có lúc coi nhẹ hoặc tách rời từng mặt, thiếu tính hiện thực, tính mục đích, nội dung nghèo nàn, hình thức đơn điệu, nhiều nơi giáo dục Lý luận Mác - Lênin chưa được chú trọng đúng mức. Cụ thể, Hội nghị Trung ương 9 khoá IX đã chỉ rõ: “Công tác giáo dục tư tưởng chính trị vẫn chậm đổi mới về nội dung, hình thức; tính thuyết phục, tính chiến đấu và hiệu quả chưa cao... Công tác giáo dục đạo đức, lối sống chưa thường xuyên, liên tục, có mặt bị buông lỏng, xem nhẹ; tự phê bình và phê bình vẫn là khâu yếu, ít chuyển biến”. Cùng với sự biến đổi mạnh mẽ của các điều kiện kinh tế - xã hội, tất yếu có sự vận động biến đổi của đạo đức, của nhân cách sinh viên.

Trong công cuộc đổi mới, ở sinh viên có sự biến đổi mạnh mẽ về động cơ, thang giá trị xã hội, liên quan đến nghề nghiệp; thế giới nội tâm của sinh viên có nhiều phức tạp và mâu thuẫn, mâu thuẫn giữa ước mơ và khả năng, điều kiện và kinh nghiệm; giữa mong muốn học tập sâu những

môn học yêu thích và yêu cầu thực hiện toàn bộ chương trình học tập; mâu thuẫn giữa số lượng thông tin quá nhiều và thời gian để kịp hiểu thông tin.

Như vậy, do những đặc điểm tâm sinh lý, điều kiện sống mà việc xây dựng nhân cách cho sinh viên cần chú ý những đặc điểm riêng. Đây là vấn đề cần thiết, nó thường biểu hiện tập trung trong nhiệm vụ và mục tiêu cơ bản của giáo dục và đào tạo. Đó là, ta đi tìm một cái chung, cái giống nhau của nhiều nhân cách khác nhau, để rồi bất cứ một nhân cách nào cũng soi thấy mình trong đó, dù ở góc độ này hay góc độ khác. Mặt khác, mỗi một nhân cách là một cái riêng có cá tính của mình không lặp lại ở nhân cách khác thì việc đi tìm một mẫu hình chung về nhân cách cho tất cả sinh viên là điều không đơn giản. Có thể khái quát nội dung nhân cách mới định hướng trong công tác giáo dục sinh viên như sau: Đó là, con người được tự do phát triển hài hòa và toàn diện. Đó là con người có lòng yêu nước nồng nàn gắn bó với lý tưởng Xã hội Chủ nghĩa, có tinh thần lao động hăng say, tự chủ, sáng tạo, năng động; có năng lực tư duy, có khả năng thích nghi cao với cuộc sống, biết kết hợp hài hòa giữa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể và lợi ích xã hội. Đó là con người có sự kết hợp hài hòa trong nó sự phong phú về tinh thần, sự trong sáng về đạo đức, có sức khỏe tốt.

4.2. *Giáo dục đạo đức là quá trình tác động có mục đích của chủ thể giáo dục đến đối tượng giáo dục*

Giáo dục đạo đức là quá trình tác động có mục đích của chủ thể giáo dục đến đối tượng giáo dục để hình thành trong họ những yếu tố, tình cảm, niềm tin, lý tưởng và tất cả được thể hiện ở những hành vi đạo đức. Giáo dục đạo đức cho sinh viên là nhiệm vụ quan trọng đặc biệt, mang tầm chiến lược và ở một chừng mực nào đó có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:

- Giáo dục đạo đức góp phần hình thành và phát triển thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng trong nhân cách sinh viên.

Công tác giáo dục đạo đức sẽ góp phần giúp cho sinh viên khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém và phát huy hơn nữa những mặt mạnh trong học tập và trong rèn luyện đạo đức, giúp họ nhận rõ giá trị và ý nghĩa cuộc sống mang tính nhân văn, nhân bản. Trên cơ sở đó, sinh viên lựa chọn những giá trị đạo đức hình thành niềm tin và lý tưởng cách mạng, củng cố và phát triển những giá trị nhân cách tốt đẹp.

Đặc biệt Giáo dục đạo đức sẽ tạo động lực thôi thúc sinh viên hăng hái quyết tâm nghiên cứu học tập, tiếp thu tri thức khoa học để nâng cao trình độ nhận thức, cổ vũ, động viên sinh viên tự ý thức, tự rèn luyện, hình thành niềm tin, hình thành thế giới quan khoa học cho mình. Giáo dục đạo đức có ý nghĩa quyết định trực tiếp giúp sinh viên hiểu rõ được mục đích, ý nghĩa cuộc sống và xây dựng nhân sinh quan cách mạng.

- Giáo dục đạo đức góp phần tích cực trong quá trình xây dựng phẩm chất đạo đức cá nhân và xây dựng những phẩm chất ý chí, tính kỷ luật, cung cách ứng xử trong nhân cách sinh viên.

Việc xác lập, bổ sung và hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng cụ thể, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và làm tốt công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận cao trong các tầng lớp nhân dân và hình thành dư luận mạnh mẽ trong đấu tranh với các hành vi vô đạo. Quá

trình hình thành nhân cách và đạo đức bắt nguồn từ lao động và trên cơ sở hoạt động lao động và giao tiếp. Chính giáo dục đạo đức giúp sinh viên đặc biệt là sinh viên chuyên ngành tâm lý hình thành quan niệm sống tích cực, rèn luyện, xây dựng những phẩm chất đạo đức cá nhân, những phẩm chất ý chí, tính kỷ luật, cung cách ứng xử nhân đạo, tạo điều kiện cho họ vươn lên.

- Giúp cho sinh viên kế thừa các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc và tiếp nhận, gia nhập cấu trúc nhân cách mới thông qua hoạt động giáo dục đạo đức.

Trong bối cảnh mới của đất nước và quốc tế đang đặt ra những yêu cầu mới trong cấu trúc nhân cách của con người Việt Nam hiện nay mà những giá trị văn hóa truyền thống, trong thực tiễn mới sẽ thiếu hụt nhiều giá trị, việc tiếp thu những giá trị hiện đại như: ý thức tổ chức, kỷ luật, tác phong công nghiệp, thái độ tôn trọng và tuân thủ pháp luật,... để xây dựng, bồi dưỡng nhân cách mới cho con người Việt Nam trong đó có sinh viên là cần thiết để họ có thể thích ứng được với xã hội mới, thực sự trở thành động lực cho sự nghiệp đổi mới và hội nhập. Các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc có vai trò quan trọng trong giáo dục nhân cách, khái quát lại ở những điểm cơ bản sau: là cơ sở nền tảng để phát triển nhân cách mới cho sinh viên Việt Nam; là động lực, là ngọn nguồn phát triển dân tộc, tạo nên sức mạnh tinh thần và bản lĩnh cho thế hệ sinh viên vươn lên trong giai đoạn mới; các giá trị đạo đức truyền thống được kế thừa, phát huy gia nhập cấu trúc nhân cách trở thành các phẩm chất mới của sinh viên, giúp họ đứng vững trước tác động tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường và toàn cầu hóa.

Việc bảo đảm nguyên tắc thống nhất giữa truyền thống và hiện đại, kế thừa và đổi mới trong giáo dục đạo đức, xây dựng nhân cách sinh viên chuyên ngành tâm lý là yêu cầu cấp bách. Chính vì vậy, sự kết hợp “nội lực” và “ngoại lực” đó là yếu tố gắn bó không thể thiếu trong quá trình mở cửa hiện nay. Ở đây, đòi hỏi công tác giáo dục đạo đức giúp sinh viên mạnh dạn bứt phá những quan niệm cũ không phù hợp, biết tiếp thu cái mới phù hợp với truyền thống tốt đẹp của dân tộc và của thời đại.

- Tạo động lực khuyến khích sinh viên chuyên ngành tâm lý tự giác học tập, rèn luyện xây dựng nhân cách mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn “Việc học phải lấy tự học làm cốt”. Cho nên, để các giá trị văn hóa trở thành những nhân tố, cấu trúc bên trong của nhân cách mỗi sinh viên thì việc tự giác học tập, rèn luyện, tiếp thu các giá trị đó trong xây dựng nhân cách mới là tất yếu. Cách mạng là một sự nghiệp lâu dài, được tiến hành qua nhiều giai đoạn với những yêu cầu, nhiệm vụ khác nhau. Theo đó, đạo đức cách mạng về bản chất, mục tiêu là không thay đổi nhưng cách biểu hiện của nó thông qua hành vi ứng xử của con người có những yêu cầu mới. Ngày nay, đất nước đã có độc lập, thống nhất, đang quá độ lên chủ nghĩa xã hội, hành vi thể hiện các chuẩn mực đạo đức có sự thay đổi về chất với yêu cầu ngày càng cao.

5. Kết luận

Công tác giáo dục đạo đức cho sinh viên nói chung và cho sinh viên chuyên ngành tâm lý nói riêng, trước hết phải hình thành cho sinh viên nhu cầu, niềm tin, ý nghĩa mục đích cuộc sống, động cơ phấn đấu, rèn luyện đúng đắn, làm cho mỗi người có ý thức làm chủ, ham học hỏi, cầu tiến bộ, vươn lên tự khẳng định mình,... Tổng hợp các giải pháp đó sẽ tạo môi trường khuyến khích, động

viên sinh viên tự ý thức, tự giác rèn luyện đạo đức, học tập, nghiên cứu để hình thành niềm tin, hình thành thế giới quan khoa học, xây dựng các phẩm chất đạo đức cá nhân tích cực.

Giáo dục đạo đức giữ vai trò chủ đạo đối với sự hình thành và phát triển nhân cách, song không nên tuyệt đối hóa vai trò của của giáo dục đạo đức. Giáo dục đạo đức là chìa khóa nhưng không phải là chiếc chìa khóa vạn năng, bởi giáo dục đạo đức giúp cho việc vạch ra phương hướng và thúc đẩy cho sự hình thành và phát triển nhân cách. Còn cá nhân có phát triển theo hướng đó hay không và phát triển đến mức độ nào thì giáo dục nói chung và giáo dục đạo đức nói riêng không quyết định trực tiếp được mà cái quyết định trực tiếp lại chính là hoạt động ý thức, lao động của cá nhân. Do đó, cần phải cải tiến ngành giáo dục trong mối quan hệ hữu cơ với việc tổ chức hoạt động, tổ chức quan hệ giao tiếp, hoạt động cùng nhau trong mối quan hệ xã hội, quan hệ nhóm và tập thể. Giáo dục và tự giáo dục, đó là con đường chính xác nhất để cá nhân hoàn thiện nhân cách của chính mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Trọng Thủy (chủ biên 2000), *Tâm lý học đại cương*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Bùi Kim Chi, Phan Công Luận (2000), *Tâm lý học đại cương - Hướng dẫn trả lời lý thuyết, giải bài tập tình huống và trắc nghiệm*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
- [3] Phạm Minh Hạc, Lê Đức Phúc (chủ biên 2004), *Một số vấn đề nghiên cứu nhân cách*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Thế Kiệt (2015), *Vai trò của giáo dục đạo đức trong xây dựng nhân cách sinh viên hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 7.

ABSTRACT

Ethics education in the development of personalities among students of Educational Psychology Major

Students in general and students in specialized education psychology in particular is a great social force; an important factor determining the future and the destiny of the country. Thus, the education and fostering of personality for students in the field of Educational Psychology is aimed at building a team of “good-virtued” and “qualified” intellectuals.

Keywords: *Student, psychology education, ethics, personality.*